

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 18-12- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Tuyết Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang; Ông Vàng A Kỳ

- Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà:
Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 07/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Châu Văn T1**; giới tính: Nam; sinh năm 2003; Nơi sinh: huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản E, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Châu Văn M, sinh năm 1976 và con bà La Thị H1, sinh năm 1981; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ hồi 18 giờ 35 phút ngày 04/8/2023, đến ngày 13/8/2023 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nông Đức H**; giới tính: Nam; sinh năm 1996; Nơi sinh: huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nông Văn P, sinh năm 1979 và con bà Sa Thị Q, đã chết; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ hồi 18 giờ 35 phút ngày 04/8/2023, đến ngày 13/8/2023 bị khởi tố và áp dụng biện pháp Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 12 giờ ngày 04/8/2023 Châu Văn T1 gọi điện thoại rủ Nông Đức H để rủ H đi chơi, H đồng ý. Sau đó T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 25T1-069.21 đến bản Nà Phái, xã Phúc Than đón H. Khi gặp H, T1 đưa cho H cầm hộ số tiền 150.000 đồng của T1 rồi cùng nhau đi chơi. Khi đi được một đoạn, T1 rủ H đi mua Heroin để cùng nhau sử dụng, H đồng ý rồi T1 điều khiển xe mô tô chở H đi đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than huyện Than Uyên tìm mua Heroin. Đến nơi H đưa lại cho T1 số tiền 150.000 đồng T1 nhờ H cầm hộ từ trước, T1 cầm tiền rồi vào cửa hàng tạp hóa gần đó mua 01 chiếc bật lửa và 01 bao thuốc lá hết 50.000 đồng. Sau đó H và T1 cùng đi đến một bãi ruộng ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì cùng gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch. Tại đây, T1 dùng số tiền 100.000 đồng còn lại trực tiếp hỏi và mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroin được gói bằng một mảnh nilon màu xanh, lúc này H đứng cách khoảng 05 mét biết và chứng kiến việc T1 mua Heroin. Mua xong Heroin, T1 trích lấy một ít trong gói Heroin vừa mua được cùng H sử dụng hết bằng hình thức hít, số Heroin còn lại T1 gói lại vào mảnh nilon màu xanh ban đầu rồi nhét vào túi áo ngực bên trái H đang mặc để H giữ mục đích mang về tiếp tục cùng nhau sử dụng, thấy vậy H đồng ý. Sau đó T1 điều khiển xe mô tô chở H đi về. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày khi T1 và H về đến bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì T1 và H bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo ngực bên trái đang mặc của Nông Đức H 01 gói Heroin được gói bằng một mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,2 gam, mục đích để cùng T1 sử dụng và thu giữ của Châu Văn T1 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 25T1-069.21, loại xe WAVE S, màu sơn đen, xám, số khung: 119240, số máy: 1353766, xe đã qua sử dụng.

Ngày 04/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 76/KL-TCGD ngày 04/8/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Châu Văn T1 và Nông Đức H có khối lượng 0,2 gam, đã trích 0,09 gam gửi giám

định. Tại bản kết luận giám định số 940/KL-KTHS ngày 09/8/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số 128/CT-VKS-TU ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Châu Văn T1, Nông Đức H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra số 122/KLĐT ngày 01/11/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Châu Văn T1 từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù và đề nghị xử phạt bị cáo Nông Đức H từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù đều về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 04/8/2023, tại bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, các bị cáo Châu Văn T1 và Nông Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroin có khối lượng 0,2 gam, mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì các bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Châu Văn T1 là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa; bị cáo Nông Đức H là người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có ông nội là ông Nông Văn Ngay được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T1 là người khởi xướng, rủ rê, bị cáo H là người giúp sức do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi của mình theo quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập rất thấp, không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: 0,11 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh. Xét thấy đây số Heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và mảnh nilon không có giá trị sử dụng nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát: 25T1-069.21, loại xe WAVE S, màu sơn đen, xám, số khung: 119240, số máy: 1353766, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Châu Văn Luân, sinh năm 1989 trú tại bản E, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Anh Luân đã cho bị cáo T1 mượn chiếc xe này để đi có việc cá nhân, việc bị cáo T1 điều khiển xe đi mua và tàng trữ Heroin cùng Nông Đức H thì anh Châu Văn Luân không biết. Xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên ngày 05/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho Châu Văn Luân là đúng quy định của pháp luật.

[9] Những vấn đề liên quan: Về nguồn gốc 0,2 gam Heroin, bị cáo Châu Văn T1 và bị cáo Nông Đức H cùng khai do bị cáo T1 mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch tại bản Noong Thặng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Châu Văn Luân là chủ sở hữu chiếc xe mô tô đã cho Châu Văn T1 mượn rồi bị cáo T1 sử dụng để đi mua Heroin rồi bị bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định việc bị cáo T1 điều khiển xe chở bị cáo Nông Đức H đi mua và tàng trữ Heroin thì Luân không biết. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý đối với Châu Văn Luân là đúng quy định.

[10] Về án phí: Các bị cáo đều bị kết án, bị cáo Châu Văn T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nông Đức H là người đồng bào dân tộc thiểu

số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Châu Văn T1, Nông Đức H đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Châu Văn T1 01 năm 06 tháng tù, trừ 09 ngày tạm giam, còn 01 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nông Đức H 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2023.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư Công an huyện Tân Uyên, màu trắng hình chữ nhật bên trong đựng 0,11 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 50 phút ngày 14/12/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên)

4. Về án phí:

Bị cáo Châu Văn T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Đức H.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

